

CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM NĂM 1930 VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG NƯỚC TA HIỆN NAY

TRẦN THỊ VÂN THÙY (*)

Tóm tắt: Ngày nay sự nghiệp cách mạng nước ta diễn ra trong bối cảnh khu vực, quốc tế có nhiều biến đổi mạnh mẽ, sâu sắc khi các chế độ xã hội cùng tồn tại, hợp tác, cạnh tranh vì những lợi ích của quốc gia, dân tộc. Điều này thúc đẩy việc nghiên cứu Cương lĩnh của Đảng ta trong từng giai đoạn cách mạng, nhất là Cương lĩnh chính trị năm 1930 để tiếp tục kế thừa những giá trị tinh hoa cách mạng của dân tộc xuyên suốt chiều dài lịch sử, làm cơ sở vận dụng sáng tạo, linh hoạt trong việc đưa ra những chủ trương đúng đắn, những chỉ đạo thực tiễn linh hoạt, sáng tạo, kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước hiện nay.

Từ khóa: Cương lĩnh chính trị năm 1930; Đảng Cộng sản Việt Nam; lý luận chính trị.

Abstract: Today, our country's revolutionary cause is being carried out in a regional and international context with many strong and profound changes as multiple social regimes coexist, cooperate, and compete with each other for the interests of the nation and people. This promotes the study of our Party's Platform in each revolutionary period, especially the Political Platform of 1930, to continue inheriting the quintessence of the nation's revolutionary values throughout the history, as the basis for creative and flexible application in formulating appropriate policies, flexible, creative, and practical instructions, promptly meeting the existing requirements of national development.

Keywords: Political Platform of 1930; Communist Party of Vietnam; political theory.

Ngày nhận bài: 15/10/2024 Ngày biên tập: 21/11/2024 Ngày duyệt đăng: 19/02/2025

1. Nội dung cơ bản của Cương lĩnh chính trị đầu tiên năm 1930 của Đảng Cộng sản Việt Nam

Mùa xuân năm 1930, Cương lĩnh đầu tiên của Đảng do Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc soạn thảo và được Hội nghị thành lập Đảng (tháng 2/1930) thảo luận, thông qua. Tuy chỉ có 282 chữ, nhưng Cương lĩnh đã xác định rõ ràng nhiều vấn đề cơ bản về chiến lược và sách lược của cách mạng Việt Nam.

Một là, về mục tiêu: Cương lĩnh xác định mục tiêu hoạt động của Đảng là “làm cho thực hiện xã hội cộng sản”⁽¹⁾. Đây là mục tiêu hoàn toàn mới tính đến thời điểm đó. Trước đó, các phong trào cứu nước theo tư tưởng phong kiến, tư tưởng tư sản đều bị thất bại và hoàn toàn bế

tắc. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là một tất yếu của lịch sử và đó là một thực thể hiện hữu phù hợp quy luật tiến hóa của lịch sử Việt Nam cuối những năm 20, đầu những năm 30 thế kỷ XX, khi các con đường cứu nước trước đó đi vào bế tắc.

Hai là, về con đường để đạt mục tiêu: mục tiêu chỉ có một, nhưng có nhiều con đường được lựa chọn để đi tới mục tiêu. Cương lĩnh xác định con đường cách mạng Việt Nam là “Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến”⁽²⁾, “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng”⁽³⁾.

Ba là, về lý luận chính trị dẫn đường: để chuẩn bị cho việc thành lập Đảng, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã lập ra tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên và mở các lớp huấn luyện những người yêu nước Việt Nam

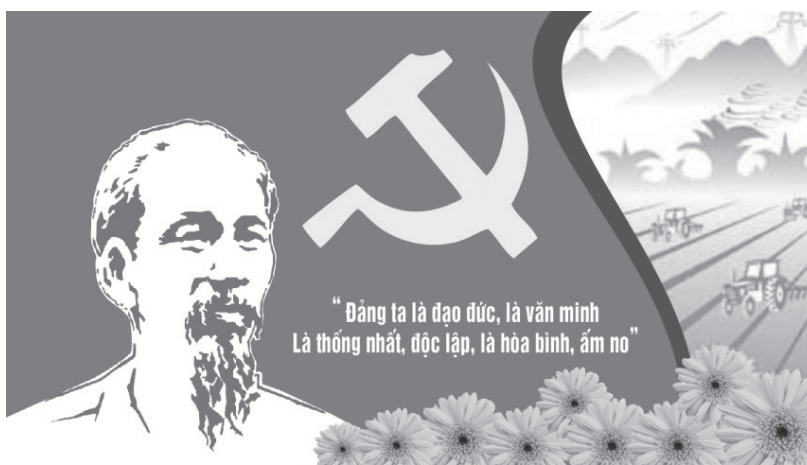
(*) TS; Học viện Báo chí và Tuyên truyền

từ trong nước sang Quảng Châu (Trung Quốc) từ năm 1925 đến năm 1927. Tổ chức này được Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc gọi là: “quả trứng mà từ đó nở ra con chim non cộng sản (Đảng Cộng sản)”⁽⁴⁾. Hội Tuyên truyền Liên hiệp các dân tộc bị áp bức đã tập hợp lại những bài giảng của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc để xuất bản năm 1927 bằng tiếng Việt với tên Đường Kách mệnh. Ngay ở trang bìa, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc dẫn quan điểm của V.I.Lênin: “Không có lý luận cách mệnh, thì không có cách mệnh vận động... Chỉ có theo lý luận cách mệnh tiền phong,

đảng cách mệnh mới làm nổi trách nhiệm cách mệnh tiền phong”⁽⁵⁾. Trong tác phẩm Đường Kách mệnh, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã viết rằng: Đảng cách mạng “phải theo chủ nghĩa Mã Khắc Tư và Lênin”⁽⁶⁾, “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt... Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam... Chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”⁽⁷⁾. Đến Cương lĩnh, ở hai văn bản là Chánh cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt của Đảng tuy không ghi rõ lý luận mà Đảng phải theo, nhưng trong Điều lệ vắn tắt của Đảng ghi: “tin theo chủ nghĩa cộng sản, chương trình Đảng và Quốc tế Cộng sản”⁽⁸⁾. Như vậy, có thể hiểu lý luận chính trị mà Đảng phải theo chính là chủ nghĩa Mác - Lênin.

Bốn là, về lực lượng lãnh đạo cách mạng: Cương lĩnh khẳng định lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam là giai cấp công nhân Việt Nam, mà đội tiên phong của giai cấp này là Đảng Cộng sản Việt Nam, “Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp”, “Đảng là đội tiên phong của đạo quân vô sản”⁽⁹⁾.

Năm là, về lực lượng tham gia cách mạng: Cương lĩnh xác định: lực lượng cách mạng gồm toàn bộ những người Việt Nam yêu nước, bao gồm công nhân; nông dân; tiểu tư sản; trung, tiểu địa chủ; tư sản dân tộc yêu nước.



**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM - NGƯỜI TỔ CHỨC,
LÃNH ĐẠO MỌI THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM!**

Ảnh minh họa

Sáu là, về phương pháp cách mạng: Cương lĩnh khẳng định, Đảng dùng phương pháp cách mạng bạo lực để đánh đổ ách xâm lược cũng như chế độ phong kiến tay sai. Trong các văn bản của Cương lĩnh, những từ ngữ như: đánh đổ, lật đổ, tiêu trừ đế quốc và phong kiến được đề cập thường xuyên, bởi thực dân đế quốc và phong kiến tay sai ở Việt Nam không bao giờ chịu “nhường” bộ máy chính quyền cho lực lượng cách mạng. Cần nhấn mạnh rằng, chính quyền là vấn đề cơ bản của cách mạng xã hội; khi đã giành được chính quyền thì coi như cách mạng xã hội kết thúc thành công. Khi thực dân đế quốc không tự nguyện từ bỏ ý chí xâm lược và thế lực độc tài quân chủ phong kiến, không chịu từ bỏ chế độ cai trị ở Việt Nam thì việc sử dụng bạo lực chính là phương pháp cách mạng duy nhất đúng đắn.

Bảy là, về phác thảo một xã hội tương lai sau khi cách mạng thành công: Cương lĩnh định hướng một xã hội Việt Nam trong tương lai, đó là độc lập, tự do, hạnh phúc trên ba phương diện: về xã hội, Nhân dân được tự do, nam nữ bình quyền, phổ thông giáo dục; về chính trị, đất nước được hoàn toàn độc lập, lập nên chính phủ công - nông - binh, tổ chức quân đội công - nông; về kinh tế, tiến hành quốc hữu hóa các cơ sở kinh tế lớn, kể cả ruộng đất, bỏ sưu thuế cho dân nghèo,

mở mang công nông nghiệp, thi hành luật ngày làm 8 giờ... Những điều này vẫn chưa thật sự chi tiết mà mới chỉ là phác thảo về một xã hội mới, tuy nhiên nó cũng đã phản ánh được phần nào tính ưu việt của cách mạng lúc bấy giờ.

Tám là, về quan hệ quốc tế của Đảng: Cương lĩnh nêu rõ “Đảng phổ biến khẩu hiệu “Việt Nam tự do” và đồng thời Đảng liên kết với những dân tộc bị áp bức và quần chúng vô sản trên thế giới nhất là với quần chúng vô sản Pháp”⁽¹⁰⁾. Điều này hoàn toàn phù hợp với khẩu hiệu “Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức toàn thế giới, đoàn kết lại!” do Đại hội các dân tộc miền Đông họp ở Bacu (Liên Xô) năm 1920 nêu lên sau Đại hội II Quốc tế Cộng sản. Đó cũng là điều hợp lý khi Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc nêu ra trước khi thành lập Đảng: “Cách mệnh An Nam cũng là một bộ phận trong cách mệnh thế giới. Ai làm cách mệnh trên thế giới đều là đồng chí của dân An Nam”⁽¹¹⁾.

Có thể thấy, nội dung của Cương lĩnh chính trị tháng 02/1930 phù hợp quy luật phát triển của xã hội Việt Nam, đáp ứng yêu cầu cơ bản và cấp bách của xã hội, phù hợp với xu thế của thời đại, định hướng chiến lược đúng đắn cho tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam từ đó về sau. Cương lĩnh là sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của một nước thuộc địa và phong kiến; giải quyết các mối quan hệ: giai cấp - dân tộc; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, đặc biệt là sự kết hợp nhuần nhuyễn và đầy sáng tạo đặc điểm cách mạng Việt Nam với tư tưởng tiên tiến quốc tế⁽¹²⁾.

2. Ý nghĩa và giá trị của Cương lĩnh chính trị đầu tiên năm 1930 đối với cách mạng nước ta hiện nay

Con đường cách mạng vô sản mà Cương lĩnh khẳng định là con đường thắng lợi của cách mạng Việt Nam từ năm 1930 trở đi. Trước sự khủng hoảng của phong trào cộng sản quốc tế, Đảng ta vẫn tiếp tục kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Cương lĩnh đã nêu. Đảng tiếp tục với 07 chữ “kiên”: kiên trì, kiên định, kiên quyết, kiên cường, kiên trung, kiên tâm, kiên nhẫn. Từ Cương

lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng tháng 2/1930, Đảng ta tiếp tục có thêm 03 luận cương/cương lĩnh nữa để bổ sung, phát triển đường lối cách mạng⁽¹³⁾. Trong những năm đổi mới, Đảng ta nêu mục tiêu: “Xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh, không còn người bóc lột người, thực hiện thành công chủ nghĩa xã hội và cuối cùng là chủ nghĩa cộng sản”⁽¹⁴⁾.

Đảng Cộng sản Việt Nam kiên trung thực hiện Cương lĩnh chính trị đầu tiên tháng 2/1930 và đã diễn đạt lại về mục tiêu cách mạng trong thời kỳ đổi mới. Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “Chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới... Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”⁽¹⁵⁾.

Trước tình hình hiện nay, Đảng ta xác định: dân tộc trên hết, lợi ích dân tộc là cao nhất, không phải là dân tộc theo sô vanh nước lớn và dân tộc hẹp hòi, nhưng như vậy không có nghĩa là không coi trọng hợp tác quốc tế, bởi theo tư tưởng Hồ Chí Minh: “bốn biển đều là anh em”⁽¹⁶⁾, “tình nghĩa năm châu bốn biển một nhà”⁽¹⁷⁾. Như vậy, có thể thấy rằng, Cương lĩnh chính trị tháng 2/1930, Đảng ta đã đưa tầm nhìn lên rất cao và đi trước rất xa để đáp ứng yêu cầu của thời cuộc. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết thì giải phóng xã hội và giải phóng con người lại là những điều kiện bảo đảm vững chắc nhất cho giải phóng dân tộc. Nếu giải phóng dân tộc rồi mà con người vẫn không được giải phóng thì giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội là vô nghĩa. Điều này được Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên từ khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới ra đời: “Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁽¹⁸⁾; “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”⁽¹⁹⁾. Vậy nên, giải phóng con người mới đích thực là mục tiêu cuối cùng cần phải đạt tới như tinh thần trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

Kể từ khi thống nhất đất nước (năm 1975), khát vọng độc lập, tự do, hạnh phúc ngày càng mạnh mẽ hơn khi thế giới bước vào toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Đất nước ta cần phát triển nhanh hơn, nhưng nhanh ở đây là phải bền vững, chứ không phải bất chấp tất cả, không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế. Một dân tộc muốn cường thịnh thì phải có ý chí tự lực, tự cường. Khát vọng phát triển của dân tộc là hướng tới xây dựng một đất nước Việt Nam hùng cường, xã hội chủ nghĩa. Chủ tịch Hồ Chí Minh không dùng hai chữ “khát vọng”, mà dùng những chữ “mong muốn”, “mong muốn cuối cùng” (trong *Di chúc*): “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”⁽²⁰⁾.

Ngày nay, trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng vẫn giữ nguyên giá trị, vẫn là ngọn cờ chỉ đường, dẫn lối cho cách mạng Việt Nam tiến bước trên con đường mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân ta đã lựa chọn. Tuy nhiên, sự nghiệp cách mạng nước ta hiện nay được tiến hành trong bối cảnh quốc tế, khu vực có nhiều biến đổi to lớn và sâu sắc với đặc điểm nổi bật của thời đại là các nước với chế độ xã hội và trình độ phát triển khác nhau cùng tồn tại, vừa hợp tác, vừa đấu tranh, cạnh tranh có khi gay gắt vì lợi ích quốc gia, dân tộc. Trong khi con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là con đường mới mẻ, chưa có tiền lệ, chúng ta phải vừa làm, vừa rút kinh nghiệm; công cuộc đổi mới cũng không ít vấn đề mới nảy sinh cần được nghiên cứu, tổng kết, làm sáng tỏ. Đặc biệt, khi tình hình Biển Đông có những diễn biến phức tạp, khó lường, chủ quyền biển, đảo đang bị đe dọa, hơn bao giờ hết việc phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tranh thủ sức mạnh quốc tế là yếu tố quyết định để bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ.

Trong bối cảnh đó, đòi hỏi Đảng ta phải giữ vững định hướng, nhất là những vấn đề có tính chiến lược đã được đề cập ngay từ Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011). Bên cạnh đó, chúng ta phải không ngừng nghiên cứu lý luận và thực tiễn để đề ra được những chủ trương đúng đắn và có những chỉ đạo thực tiễn linh hoạt, sáng tạo đáp ứng được những yêu cầu đặt ra trong thực tiễn cách mạng. Vì vậy, cần tiếp tục nghiên cứu, vận dụng sáng tạo Cương lĩnh của Đảng trong từng giai đoạn cách mạng, trong đó có Cương lĩnh chính trị đầu tiên để Cương lĩnh của Đảng thực sự là ngọn cờ chiến đấu của Đảng ta, nhất là trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện nay ở nước ta./.

Ghi chú:

(1), (2), (3), (8), (9), (10) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.5, tr.1, tr.1, tr.5, tr.4, tr.4.

(4) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng Toàn tập*, tập 2, Nxb CTQG-ST, H.2001, tr.21.

(5), (6), (7), (11) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 2, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.279, tr.304, tr.289, tr.239.

(12) Mạch Quang Thắng, *Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và khát vọng độc lập, tự do, hạnh phúc*, <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/anh-chinh/item/4689-cuong-linh-chinh-tri-dau-tien-cua-dang-va-khat-vong-doc-lap-tu-do-hanh-phuc.html>, truy cập ngày 01/10/2023.

(13) Luận cương chính trị tháng 10/1930; Cương lĩnh năm 1951; Cương lĩnh năm 1991.

(14) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb CTQG-ST, H.2020, tr.4.

(15) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.25.

(16) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.588.

(17), (20) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 15, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.668, tr.614.

(18), (19) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.64, tr.187.